TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 151/2021/HS-ST
Ngày: 24-9-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Trường

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Ngô Văn Đơn

Ông Trương Ngọc Điệp

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Kiều Diễm – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị Tuyết - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 150/2021/TLST-HS ngày 28 tháng 7 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 187/2021/QĐXXST-HS ngày 09/9/2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Quốc C, sinh năm 1978 tại tỉnh B. Nơi cư trú: Khu phố B, phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Bảo vệ; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Tân Thị Kim H; vợ là Nguyễn Thị Cẩm N, có 03 người con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 26/3/2021 cho đến nay; có mặt.

- *Bị hại*: Chị Phan Thị Bé B, sinh năm 1983. Nơi cư trú: Khu phố 3, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương; có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Ông Nguyễn Thanh H; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 26/3/2021, Nguyễn Quốc C từ nhà (phố B, phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương) điều khiển xe môtô hiệu Honda Future FI, màu đỏ-đen-bạc, biển số 61C1-329.26 đi đến thành phố T. Khoảng 08 giờ 05 phút ngày 26/3/2021, khi đi đến đường Nguyễn Văn H, đoạn qua khu phố 1, phường H, thành phố T, C nhìn thấy chị Phan Thị Bé B đang đứng bên lề đường trên tay đang cầm túi xách màu vàng, bên trong có 01 điện thoại di động hiệu Iphone X 64GB, màu trắng; 01 chứng minh nhân dân mang tên Phan Thị Bé B; 01 thẻ ATM và số tiền 1.360.000 đồng, C nảy sinh ý định giật túi xách của chị B; thực hiện ý định, C điều khiển xe đi chậm lại

nơi chị B đang đứng, áp sát và dùng tay trái giật mạnh túi xách trên tay của chị B rồi tăng ga tẩu thoát; bị giật túi xách, chị B truy hô: "Cướp, cướp"; anh Nguyễn Thanh H đang ngồi uống nước gần đó nghe tiếng truy hô của chị B, nên anh H cùng người dân truy đuổi theo C; khi đuổi đến trước cổng đình P thuộc phường L, thành phố T thì anh H và người dân bắt giữ được C; vật chứng thu giữ, gồm: 01 túi xách màu vàng, 01 điện thoại di động hiệu Iphone X màu trắng, 01 chứng minh nhân dân mang tên Phan Thị Bé B, 01 thẻ ATM, 01 xe môtô hiệu Honda Future F1, màu đỏ-đen-bạc, biển số 61C1-329.26 và số tiền 1.360.000 đồng. Sau đó, C và vật chứng được giao cho Công an phường H xử lý. Cùng ngày 26/3/2021, Công an phường H chuyển toàn bộ hồ sơ vụ việc, vật chứng và đối tượng Nguyễn Quốc C đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một để điều tra theo thẩm quyền.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 83/KLTS-TTHS ngày 31/3/2021 của Hội đồng định giá thường xuyên tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Thủ Dầu Một kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Iphone X 64GB, màu trắng trị giá 8.000.000 đồng; 01 túi xách màu vàng trị giá 100.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định: Điện thoại di động hiệu Iphone X màu trắng; túi xách màu vàng; chứng minh nhân dân mang tên Phan Thị Bé B; 01 thẻ ATM và số tiền 1.360.000 đồng là tài sản của chị Phan Thị Bé B; ngày 01/4/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một trả lại tài sản cho chị B; chị B không có yêu cầu gì đối với C.

Đối với xe môtô hiệu Honda Future F1, màu đỏ-đen-bạc, biển số 61C1-329.26, quá trình điều tra xác định: Xe môtô này thuộc quyền sở hữu hợp pháp của Nguyễn Quốc C. Ngày 20/7/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một đã ra Quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một.

Tại Bản Cáo trạng số 156/CT-VKS-HS ngày 26/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một đã truy tố bị cáo Nguyễn Quốc C về tội "Cướp giật tài sản" theo điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự. Tại phần tranh luận, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Quốc C về tội "Cướp giật tài sản". Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc C từ 03 năm 03 tháng đến 03 năm 09 tháng tù.

Tại phần tranh luận, bị cáo không tranh luận với Kiểm sát viên về tội danh, khung hình phạt và mức hình phạt đã đề nghị.

Bị cáo Nguyễn Quốc C nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi sai trái của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi,

quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Quốc C khai nhận: Khoảng 08 giờ 05 phút ngày 26/3/2021, C điều khiển xe môtô hiệu Honda Future FI, màu đỏ-đen-bạc, biển số 61C1-329.26 dùng tay trái giật trên tay chị Phan Thị Bé B 01 túi xách màu vàng, bên trong có 01 điện thoại di động hiệu Iphone X 64GB, màu trắng; 01 chứng minh nhân dân mang tên Phan Thị Bé B; 01 thẻ ATM và số tiền 1.360.000 đồng khi chị B đang đứng trên lề đường Nguyễn Văn H, thuộc khu phố 1, phường H, thành phố T rồi tẩu thoát; khi chạy đến đến cổng đình P, thuộc phường L, Thành phố T, tỉnh Bình Dương thì bị người dân bắt giữ; tài sản bị cáo chiếm đoạt của chị B có tổng giá trị 9.460.000 đồng. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng trong quá trình điều tra; vật chứng của vụ án và các chứng cứ, tài liệu đã được thu thập có tại hồ sơ vụ án. Như vậy, Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một và kết luận của Kiểm sát viên đề nghị truy tố bị cáo Nguyễn Quốc C về tội "Cướp giật tài sản" theo điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; bị cáo hoàn toàn đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ; gây mất trật tự, trị an tại địa phương. Về nhận thức, bị cáo hoàn toàn biết hành vi cướp giật của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì tham lam, tư lợi và ý thức xem thường pháp luật nên bị cáo đã cố tình thực hiện; do đó, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý. Với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, phải có mức hình phạt tương xứng, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội cũng như nhằm răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Không.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[6] Đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện là rất nghiêm trọng; bị cáo đã sử dụng xe môtô làm phương tiện phạm tội thuộc trường hợp dùng thủ đoạn nguy hiểm. Do đó, đề nghị của Kiểm sát viên về mức hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại đã nhận lại đầy đủ tài sản và không có yêu cầu nào khác, nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

[8] Về vật chứng của vụ án: Bị cáo Nguyễn Quốc C đã sử dụng xe môtô hiệu Honda Future F1, màu đỏ-đen-bạc, biển số 61C1-329.26 làm phương tiện phạm tội, nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[9] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 136, 260, 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc C phạm tội "Cướp giật tài sản".

2. Về trách nhiệm hình sự:

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc C 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 26/3/2021.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra.

4. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tuyên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 xe môtô hai bánh đã qua sử dụng hiệu Honda Future F1, màu đỏ-đen-bạc, biển số 61C1-329.26, số khung: 5316CY051070, số máy: C54E-0117353.

5. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Nguyễn Quốc C phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Công an thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS TP. Thủ Dầu Một;
- Sở Tư Pháp tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Trường